

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CỬU LONG 15 NĂM XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN

Nguyễn Cao Đạt*

Ngày 05/01/2000 Thủ tướng Chính phủ đã ký quyết định số 04/2000/QĐ-TTg cho phép thành lập trường Đại học Dân lập Cửu Long (nay gọi là TRƯỜNG ĐẠI HỌC CỬU LONG) tỉnh Vĩnh Long; đây là quyết định thể hiện sự quan tâm của Đảng, Nhà nước về chủ trương xã hội hóa giáo dục; đồng thời cũng kỳ vọng vào Đại học Cửu Long sẽ góp phần đáng kể cho việc đào tạo đội ngũ kỹ sư, cử nhân có trình độ kỹ thuật cao cho Đồng bằng sông Cửu Long.

1. Sứ mạng và tầm nhìn

Đồng bằng sông Cửu Long được đánh giá là vùng trũng về học vấn đại học so với các vùng khác trong nước, vì thế Chính phủ, Bộ GD&ĐT, Chính quyền địa phương đã quan tâm, chăm sóc, chỉ đạo để Đại học Cửu Long (ĐHCL) đủ sức xây dựng nền đại học trên Đất Phương Nam.

Ngay sau khi trường vừa được thành lập, ngày 22/7/2000, nhân dịp đến thăm, Phó Thủ tướng Phạm Gia Khiêm đã ghi lời chúc mở đầu vào sổ vàng truyền thống “Chúc trường Đại học Dân lập Cửu Long ngày càng phát triển, làm tốt ba nhiệm vụ: trung tâm đào tạo, trung tâm nghiên cứu áp dụng khoa học công nghệ, trung tâm văn hóa của tỉnh Vĩnh Long và của vùng đồng bằng Nam bộ”.

Đó là lời chúc cũng đồng thời cũng là lời giao nhiệm vụ của Đảng và Nhà nước cho ĐHCL. Trong nỗ lực thực hiện nhiệm vụ chiến lược và lâu dài của trường, lời căn dặn của Phó Thủ tướng giúp cho ĐHCL tập trung, cố gắng cho nhiệm vụ trước mắt; góp sức lan tỏa thị trường khoa học công nghệ ở ĐBSCL. Một ngôi trường đa ngành, đa lĩnh vực được hình thành và xây dựng nhanh theo hướng phát triển bền vững, để phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Đặc biệt đưa ĐBSCL từ vùng thuần nông trở thành một vùng nông nghiệp mới, được công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Nhiệm vụ đó trở thành sứ mạng của nhà trường “Trường Đại học Cửu Long là đại học đa ngành, đa lĩnh vực có nhiệm vụ đào tạo & cung cấp nguồn nhân lực trình độ cao đáp ứng nhu cầu xã hội; là trung tâm nghiên cứu và chuyển giao kỹ thuật, công nghệ, văn hóa trong khu vực Đồng bằng sông Cửu Long và cả nước, phục vụ cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.”, với phương châm “ĐẠO ĐỨC - TRI THỨC - DÂN TỘC”. Nhà trường cũng xác định tầm nhìn “Phát triển Đại học Cửu Long đến năm 2020 trở thành trung tâm đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ có chất lượng cao, có uy tín trong khu vực Đồng bằng sông Cửu Long. Đến năm 2030 trở thành trường có uy tín trong cả nước về đào tạo và nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ”.

* Thạc sĩ, Phó Hiệu trưởng, Trường Đại học Cửu Long

2. Xây dựng cơ sở vật chất

Chỉ sau ba năm thành lập, từ mảnh đất “vùng sâu”, được ưu đãi cao nhất trong bảng điểm ưu tiên trong quy chế tuyển sinh, ngôi trường ĐHCL đã mọc lên: khang trang, hoành tráng, hiện đại nằm ngay bên QL1A thuộc tỉnh Vĩnh Long nối với tp. Hồ Chí Minh và tp. Cần Thơ.

Từ lúc ban đầu khi thành lập, trường lớp cho sinh viên phải nhờ vào sự giúp đỡ của các trường bạn trong tỉnh. Đến nay, trên diện tích 23,5 ha đã xây dựng được 26.772 m² sàn sử dụng trong đó có 9.013 m² diện tích hội trường, phòng học; 995 m² thư viện, 10.064 m² diện tích phòng thực hành, thí nghiệm,... Trong năm học 2013- 2014, trường đã hoàn tất quy hoạch tổng thể 1/500. Đầu tư xây dựng cổng mới và hàng rào trước cổng trường. Một trung tâm hành chính mới với diện tích sàn sử dụng 6.250 m² hoàn thành vào ngày kỷ niệm 15 năm thành lập trường sẽ làm đẹp thêm ngôi trường Cửu Long và phục vụ cho sự điều hành trong nhà trường. Trong 09 giảng đường, trên 50 phòng học đủ cho 15 ngàn sinh viên học tập được trang bị đầy đủ các thiết bị phục vụ cho công tác dạy và học tập như máy chiếu Projector, phòng máy tính, phòng lab, phòng thực hành, phòng thực tập ảo...

Trung tâm quản lý thông tin mạng với tốc độ đường truyền lớn (đường truyền nội bộ leasedline 20Mbs, quốc tế 04 Mbs; thư viện điện tử : 100Mbs FTTH; đường truyền đào tạo quốc tế trực tuyến: 100Mbs PTTH) đủ mạnh để thầy và sinh viên hòa mạng phục vụ cho việc dạy và học.

Ngày nay, ĐHCL đang đầu tư theo chiều sâu, ngày càng hiện đại, tự biến đổi mình trong sự nghiệp đổi mới, phát triển của đất nước và ĐBSCL. Đó cũng là thể hiện khả năng, tiềm năng đổi mới và phát triển đáp lại niềm tin yêu của nhân dân trong vùng. Người Việt xưa có câu tục ngữ “An cư để lạc nghiệp”, ĐHCL đã phát huy truyền thống của người Việt mới vùng đất Phương Nam “Lạc nghiệp để an cư”!

3. Xây dựng đội ngũ và bồi dưỡng đội ngũ thầy cô giáo

Ngay từ khi đi vận động thành lập trường đại học dân lập trên đất Phương Nam, những người sáng lập đã liên hệ với nhiều trường đại học, nhiều trung tâm nghiên cứu khoa học, nhiều cơ sở doanh nghiệp lớn sản xuất thương mại, dịch vụ ở tp Hồ Chí Minh, Cần Thơ để tìm chất xám, tức là những nhà giáo, nhà khoa học có chuyên môn sâu, có uy tín cao chuẩn bị cho đội ngũ giảng viên thỉnh giảng của ĐHCL. Cũng ngay từ ngày đầu mở trường, ĐHCL đã có chủ trương đào tạo những cử nhân, kỹ sư giỏi quê tại ĐBSCL có đủ năng lực để trở thành những giảng viên đại học ngay tại trường ĐHCL nơi quê hương của họ.

Với những chủ trương và giải pháp đó, đội ngũ giảng viên bao gồm giảng viên thỉnh giảng và cơ hữu của ngôi trường đại học dân lập đầu tiên không những được sinh ra ngay từ đầu, không những được sinh ra mà còn có sự phát triển, không những có sự phát triển nhanh, mạnh mà còn có sự phát triển bền vững. Vì những người sáng lập đã tìm được nguồn lực của mình từ sự nghiên cứu, hiểu biết môi trường đào tạo từ chính ĐBSCL và đã nỗ lực xây dựng

lực lượng cho mình đáp ứng cho được nhu cầu và phát triển của ĐBSCL từ nguồn nhân lực bậc cao về trí tuệ.

Học tập kinh nghiệm những trường danh tiếng ở nước ngoài, chúng tôi chủ trương giữ tỷ lệ giảng viên mời giảng thích hợp để họ đem đến Cửu Long những kiến thức chuyên môn sâu, những đề tài mới công bố và phong cách giảng dạy từ nhiều vùng miền. Nhưng việc tuyển dụng và bồi dưỡng đội ngũ giảng viên đạt chuẩn vẫn là mục tiêu của trường. Khi mới thành lập, trường chưa đủ số lượng về giảng viên cơ hữu, hàng năm mời trên 300 các giáo sư, phó giáo sư, tiến sỹ, thạc sỹ từ TP Hồ Chí Minh, Cần Thơ, An Giang, Đồng Tháp,... về giảng dạy. Kế hoạch tuyển dụng hàng năm được HĐQT chỉ đạo và cho đi đào tạo bậc cao học và nghiên cứu sinh những giảng viên cơ hữu, ngoài ra còn dùng chính sách thu hút đội ngũ về làm việc tại trường. Mỗi giảng viên cơ hữu đủ điều kiện đi học được trường cấp 50% kinh phí học tập, số còn lại cho vay không lấy lãi và hoàn trả dần sau khi kết thúc ra trường. Số thu hút trợ cấp 30 triệu đối với thạc sỹ, 50 triệu đối với tiến sỹ, nhờ đó góp phần nâng cao số lượng giảng viên đạt chuẩn nhanh. Tính đến 30/9/2014 trường có 05 giáo sư, 14 phó giáo sư, 29 tiến sỹ, 119 thạc sỹ; hiện có 38 giảng viên đang học cao học và 05 đang là NCS. Trong số giảng viên trẻ gần 50% được tuyển từ nguồn sinh viên giỏi của trường, họ vững vàng trên bục giảng với những giáo trình hay giảng dạy đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế xã hội ĐBSCL.

Để làm được nhiệm vụ đó - nhiệm vụ nhận thức nhu cầu và đáp ứng lại nhu cầu, thì đội ngũ cán bộ, giảng viên làm việc trong các khoa phải được nâng cao hơn về nghiệp vụ, trước hết là các công cụ đào tạo: ngoại ngữ, tin học và các trang thiết bị đào tạo. Lẽ tự nhiên, điểm cốt yếu là nghiệp vụ chuyên môn chuyên ngành. Người giảng viên cần phải biết sử dụng thành thạo các công cụ để nâng cao trình độ, khả năng nghiệp vụ chuyên môn. Nhưng như thế chưa đủ, họ còn phải am hiểu thực tiễn trong và ngoài nước. Tóm lại trong những năm qua người giảng viên đại học phải định vị được mình trước sự lớn lên của trường, của quốc gia, của hội nhập, của biến đổi khí hậu toàn cầu, phải tự học, hoạt động thực tế để nâng cao năng lực và phẩm chất của mình. Từ năng lực và phẩm chất của mình mà đào tạo nên năng lực, phẩm chất người sinh viên, đưa người sinh viên được rèn luyện từ ngôi trường ĐHCL thành người kỹ sư, cử nhân được trường thành, thành đạt trong môi trường kinh tế, xã hội, văn hóa ngoài đời. Từ chủ trương đúng sẽ đưa tới thành quả đáng khích lệ, ĐHCL đã tìm thấy và chiếm lĩnh chiếc chìa khóa mở cửa cho sự nghiệp đào tạo của mình.

4. Công tác đào tạo

Đây là lĩnh vực hoạt động cơ bản của nhà trường, mục tiêu là đào tạo đội ngũ trí thức có phẩm chất chính trị và kỹ năng nghề nghiệp, có kiến thức cơ bản vững chắc, hiện đại, có tình yêu quê hương đất nước biết cống hiến cho Tổ quốc. Đội ngũ đó phải đáp ứng nhu cầu của các doanh nghiệp, các nơi tuyển dụng, và lòng mong đợi của các cấp lãnh đạo trong vùng.

Trước hết là hệ đào tạo đại học, cao đẳng chính quy, nhà trường xác định đây là mũi nhọn của công tác đào tạo giữ vai trò chủ đạo. Vì thế, một chiến lược phát triển được xác lập. Đối với Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL), ngành nào cần cho sự phát triển kinh tế xã

hội? Ban Giám hiệu quyết định mở 13 ngành đại học, phục vụ cho khu vực, chẳng hạn nông nghiệp, công nghệ thực phẩm, công nghệ thông tin, xây dựng cầu và đường, xây dựng dân dụng và công nghiệp, cơ khí (nông nghiệp), ...là những ngành đang rất cần cho ĐBSCL. Từ số 1000 sinh viên khóa I, những năm sau tăng hơn năm trước cả về số lượng và chất lượng, đến nay lưu lượng sinh viên trong trường lên tới trên 5000, có lúc lên tới 8 ngàn. Từ 13 ngành ban đầu, nay trường đã có 16 ngành đại học, 09 ngành cao đẳng và 05 ngành cho mỗi hệ liên thông từ cao đẳng lên đại học, từ TCCN lên đại học, hệ VLVH và văn bằng 2. Đến nay, số sinh viên tốt nghiệp qua 15 năm đào tạo là 15.747 hệ chính quy và 1.733 hệ liên thông, VLVH và văn bằng 2. ***Đặc biệt với 4.523 sinh viên của tỉnh Vĩnh Long đã có 3.712 cử nhân- kỹ sư ra trường phục vụ cho sự phát triển kinh tế xã hội của tỉnh nhà.***

Nhiều sinh viên do trường đào tạo đã trưởng thành trong công tác, một minh chứng nói lên chất lượng đào tạo của trường. Mười lăm năm qua, nếu ở nơi nơi ta gặp không ít những cựu sinh viên ĐHCL đã trở thành những người công tác giỏi, những trưởng phó phòng, thậm chí chánh phó giám đốc ở một xí nghiệp, một đơn vị công tác. Và ở chính trong ngôi trường ĐHCL nhiều cựu sinh viên đã trở thành những cán bộ, đảng viên, giảng viên giỏi, những thạc sỹ, nghiên cứu sinh, tiến sỹ, những người giữ chức vụ trưởng phó phòng khoa vững vàng trên bục giảng, thành đạt trong môi trường đại học.

Có thể nêu ra một vài trường hợp điển hình sau: Nguyễn văn Thuận - DL, k3 là GD Ngân hàng Kiên Long Bến Tre; Tô Đức Thắng -TCTD- k6 là P.GD Techcombank Kiên Giang; Nguyễn Quốc Thắng - NV, k4 là GD Cty cổ phần Gò Đăng XNK Tiền Giang; Lê Văn Tư Nhỏ - DL,k1 là GD Cty WTE Du lịch- du học tp.HCM; Tôn Đức Lộc - NV, k4 là Bí thư Đoàn khối các cơ quan tỉnh Bến Tre; Đoàn Thanh Thùy - NV, k3 là Phó phòng tổ chức Sở Nội vụ Cà Mau; Trần Thanh Lâm - TCTD, k2 là PGD VPB chi nhánh Vĩnh Long; CH.Phùng Thái Tuấn - CK, k2 là trưởng phòng CTSV Đại học Sư phạm kỹ thuật Vĩnh Long; Trương Đức Huy - KTCN, k2 là phó phòng KSHT huyện Cờ Đỏ tp Cần Thơ,... Những sinh viên được tuyển dụng ở lại trường sẽ trở thành cán bộ nòng cốt trong tương lai của trường Đại học Cửu Long. Tiêu biểu là những tấm gương sau: Ptk.ThS Nguyễn Hữu Thể, Ptk.ThS Phan Văn Phùng, Phó phòng ThS Phan Ngọc Diễm, Bí thư Đoàn trường Nguyễn Văn Chạy, Chủ tịch Hội sinh viên ThS Nguyễn Thị Mỹ Phượng, ThS Nguyễn Văn Kiệp, thư ký Chủ tịch HĐQT, NCS Lưu Thanh Quang Khải, NCS Đỗ Thị Mỹ Dung...

Hệ đào tạo liên thông, VLVH, văn bằng 2, là các hệ được Bộ cho phép mở sau 12 năm trường hoạt động. Tuy là những hệ mới mở, nhưng do trường đã có kinh nghiệm đào tạo, một đội ngũ giảng viên mạnh và sự hợp tác chặt chẽ với trường Cao đẳng Cộng đồng Hậu Giang, trường Cao đẳng Kinh tế tài chính Vĩnh Long, trường Trung cấp Kinh tế tài chính Cần Thơ, chất lượng được bảo đảm trên 1.733 sinh viên tốt nghiệp được các ban ngành của các tỉnh trên chấp nhận. Sự liên kết ngày càng chặt chẽ và bền vững chứng tỏ uy tín về chuyên môn của trường Cửu Long và trong tương lai sẽ còn mở rộng sự hợp tác này. ***Đặc biệt trường đã mở lớp VLVH tại huyện Mang Thít, đáp ứng đào tạo nâng chuẩn cho cán bộ địa phương theo phương châm “tạo nguồn” cho vùng sâu vùng xa của tỉnh Vĩnh Long.***

Người sinh viên trường ĐHCL là con em của nông dân ĐBSCL phần lớn xuất thân từ miệt vườn, bước chân vào giảng đường đại học bỏ ngõ nhiều bề: môn học mới, phương pháp học mới, ngoại ngữ yếu, ngõ ngành công nghệ thông tin, về kiến thức xã hội yếu, chưa hiểu biết về cơ chế thị trường,... Họ đã nhanh chóng được thu hút vào các hoạt động của Đoàn TNCS, của **Hội sinh viên**, họ đã định hướng, tự tin và hòa nhập với môi trường mới. Mặt khác nhà trường có nhiều quyết sách, cơ chế và giải pháp giúp cho sinh viên thực hiện được nhiệm vụ và ước mơ của mình. Học phí rẻ tạo cơ hội cho người nông dân cho con đến trường, tổ chức tốt cách học trong trường đại học, tăng cường thực hành, thực tập, học qua thực tế, học và làm việc theo nhóm,...

Hiện nay, trường đã chuyển từ loại hình đào tạo niên chế sang đào tạo theo học chế tín chỉ; tuy còn nhiều khó khăn nhưng cũng gặt hái được những kết quả ban đầu. Thể hiện tính hiệu quả và mềm dẻo của chương trình, minh chứng cho triết lý của loại hình đào tạo, phù hợp với phương châm giáo dục của Đảng.

Đi đôi với công tác giảng dạy, công tác đánh giá và đảm bảo chất lượng giáo dục góp phần tích cực trong công tác đào tạo. Từ năm 2009 Trường đã thành lập phòng chức năng “Khảo thí và đảm bảo chất lượng giáo dục đại học” để thực hiện tốt công tác đào tạo của trường. Vì thế công tác thi cử đã được tổ chức nghiêm túc, bài bản góp phần đẩy mạnh việc học tập thực chất của sinh viên. Song song là công tác đánh giá, công tác kiểm định chất lượng đào tạo, với sự tham gia của phòng đến nay đã trường hoàn thành phần tự đánh giá, chuẩn bị mời đánh giá ngoài vào đánh giá và kết luận để xếp hạng trường trong hệ thống các trường đại học Việt Nam.

Kết quả của công tác đào tạo thể hiện trường Đại học Cửu Long đã đi đúng phương châm và mục tiêu đào tạo của nhà trường, đáp ứng nhu cầu của xã hội, đáp ứng các nhà tuyển dụng và đây cũng là hướng chuyển mình của nền giáo dục đại học Việt Nam trong việc xây dựng thương hiệu của trường đại học trong bối cảnh toàn cầu hóa.

Hệ đào tạo cao học và liên kết đào tạo với các trường có uy tín: Do chất lượng đào tạo được nhà tuyển dụng công nhận và trên hết được Bộ GD & ĐT đánh giá cao, nên năm học 2013 - 2014 Bộ đã cho phép trường mở mã ngành đào tạo cao học đầu tiên: ngành QTKD với chỉ tiêu 47 học viên. Năm 2013 - 2014 Bộ tiếp tục cho phép trường mở mã ngành thứ hai: KT công trình xây dựng dân dụng & công nghiệp. Đến nay, trường đã tuyển khóa II ngành QTKD và bắt đầu giảng dạy với số lượng 186 học viên. Hiện nay trường xúc tiến cho dự án mở ngành thứ 3: tài chính ngân hàng và trong tương lai gần, liên kết với Đại học Sư phạm Huế mở 04 ngành cao học nữa.

Sự phát triển đào tạo các mã ngành cao học đánh dấu một bước trưởng thành vượt bậc trong công tác đào tạo của trường Đại học Cửu Long. Như vậy, ***từ năm 2013 trường Đại học Cửu Long, không chỉ đào tạo cử nhân, kỹ sư đa ngành mà còn đào tạo bậc thạc sỹ!***

5. Công tác nghiên cứu khoa học

Đào tạo và nghiên cứu là hai lĩnh vực quan trọng trong trường đại học, gắn kết với nhau,

hỗ trợ nhau phát triển. NCKH là một lĩnh vực hoạt động giúp cho sinh viên, giảng viên, cán bộ nhà trường bước vào ngưỡng cửa của giới trí thức. Và trở thành những nhà khoa học.



Hội thảo khoa học “Áp dụng địa chất công trình, cơ học đất và địa kỹ thuật trong xây dựng vì sự phát triển xanh”

Với uy tín và khả năng nghiên cứu của mình GS Hiệu trưởng Nguyễn Công Bình đã có hai đề tài nghiên cứu cấp tỉnh về “Điều tra nghiên cứu sự phân tầng xã hội trong nền kinh tế thị trường ở Vĩnh Long”, mở đầu cho phong trào NCKH của trường. Những đề tài ban đầu của giảng viên trẻ là những đề tài phục vụ cho khoa học giáo dục và khoa học ứng dụng phục vụ đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy nâng cao hiệu quả đào tạo, với sinh viên là những đề tài như là vận dụng kiến thức vừa học vào làm “một bài tập lớn” hoặc phương pháp học tập ở bậc đại học. Từ những năm 2012 trở đi số lượng giảng viên và sinh viên NCKH tăng cao đạt 29 đề tài của giảng viên và 45 đề tài của sinh viên được đánh giá và công bố. Đề tài do CB-GV và sinh viên NCKH từ 2009 đến nay tăng dần về số lượng và chất lượng, đề tài cấp cơ sở của CB-GV là 50, của sinh viên là 26; đề tài cấp tỉnh là 03.

Ngoài ra các bài báo được đăng trên các kỷ yếu của các Hội nghị khoa học gia tăng 114 bài trong những năm 2002 đến 2010, từ 2010 đến nay có 85 bài viết trên thông tin khoa học nhà trường, 22 bài báo của cán bộ giảng viên được công bố trên các tập san, tạp chí khoa học hay kỷ yếu hội thảo chuyên ngành trong nước và quốc tế.

Nhiều hội thảo khoa học được trường tổ chức, như “Đổi mới nội dung & phương pháp dạy học Ngữ văn, Ngoại ngữ trong trường đại học” - năm 2008; “Đào tạo theo học chế tín chỉ” - năm 2012; “Áp dụng địa chất công trình, cơ học đất và địa kỹ thuật trong xây dựng vì sự phát triển xanh; Một số giải pháp công nghệ theo hướng phát bền vững tiếp cận môi trường” - năm 2013; “15 năm Đại học Cửu Long hình thành và phát triển” -11/2014; và đến tháng 1/2015

tổ chức hội thảo quốc tế “Tương tác đa trường và môi trường”,.... Hai lần Trường đăng cai tổ chức thi Olympic cơ học toàn quốc, các kỳ trường tham gia đều có sinh viên đoạt giải, đặc biệt trong kỳ thi lần thứ 25 tổ chức tại trường Đại học Bách Khoa tp Hồ Chí Minh có 03 sinh viên đạt giải nhất, 01 giải 3 đồng đội. Những luận văn thạc sỹ của cán bộ, giảng viên được các cơ sở đào tạo đánh giá cao, có luận văn được cơ sở đào tạo giới thiệu tham gia hội thảo khoa học, như luận văn của thạc sỹ Đào Thị Xuyên vừa tham gia hội thảo toàn quốc lần thứ 7 (tháng 11/2014) về cơ điện tử - VCM2014.

Những thành tích về NCKH nêu trên đã minh chứng cho việc đầu tư và đi đúng hướng thực hiện nhiệm vụ của một trường đại học, đó là giảng dạy (đào tạo) và nghiên cứu khoa học.

6. Hợp tác quốc tế

Hợp tác quốc tế ngày càng mở rộng và phát triển theo sự phát triển của nhà trường, nó phù hợp với xu hướng phát triển của đất nước. Trong 15 năm, trường đã cử nhiều đoàn ra nước ngoài và cũng đón nhiều đoàn nước ngoài đến để giao lưu, lựa chọn cho sự hợp tác. Đặc biệt năm 2006, trường đã đón tiếp vị đại sứ Hoa Kỳ, một đất nước có nền khoa học tiên tiến, đặc biệt về khoa học giáo dục và nhiều vị tổng lãnh sự các nước như Australia, Hoa Kỳ; tổ chức Vietnam Foundation (Australia), chương trình Fulbright Vietnam,... đến thăm và làm việc với trường. Nhiều trường đại học đã cử đoàn đến như Đại học Hoa Trung (Trung Quốc), Evry (Pháp), Melbourne (Australia), Seattle, Washington of University, Troy, Northwestern Polytechnic University (NPU) - Hoa Kỳ,....

Trường cũng cử nhiều đoàn ra nước ngoài. Năm 2007 cử một đoàn đến trường Đại học Seattle, trường Đại học Washington (Hoa Kỳ); năm 2013 cử một đoàn sang trường Đại học NPU (Hoa Kỳ) ký kết văn bản liên kết đào tạo MBA; năm 2014 cử thầy Nguyễn Thanh Dũng tham gia đoàn cùng với tỉnh Vĩnh Long sang trường Đại học Tokuyama (Nhật Bản)...

Kết quả của sự giao lưu là: tổ chức Vietnam Foundation đã hỗ trợ cho xã Thạnh Quới 10 ngàn mỹ kim xây cầu thông qua trường Đại học Cửu Long. Hai năm liên tục 2013- 2014; 2014 - 2015 tổ chức Fulbright Vietnam cử hai trợ giảng tiếng Anh đến trường. Liên kết với NPU sẽ khai giảng khóa đầu tiên đào tạo MBA vào tháng 01/2015. Đã mở lớp tiếng Nhật cho cán bộ giảng viên, sinh viên và đang chuẩn bị mở lớp thứ hai do GS trường Tokuyama giảng dạy. Đầu tháng 11/2014, trường cử một đoàn tham gia hội thảo với trường NPU tại Trung Quốc với chủ đề “Thách thức của toàn cầu hóa đối với các trường đại học, nhiệm vụ và các giải pháp”.

7. Tổ chức và phong trào các đoàn thể

Trường Đại học Cửu Long là một trường dân lập có tổ chức Đảng từ rất sớm, chi bộ đầu tiên được thành lập sau một năm hoạt động. Đảng bộ nhà trường hoạt động theo Quy định 163-QĐ/TW ngày 15/4/2006 và trở thành **“hạt nhân chính trị lãnh đạo bảo đảm việc thực hiện nhiệm vụ dạy và học theo đúng đường lối, chủ trương, chính sách giáo dục - đào tạo của Đảng, pháp luật của nhà nước, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của mọi thành viên trong trường học”**. Sau 15 năm Đảng bộ nhà trường phát triển từ một chi bộ có 03 đảng viên, trở

thành Đảng bộ vững mạnh với 80 đảng viên trong đó có 20 đảng viên là sinh viên sinh hoạt trong 04 chi bộ (chưa tính 54 đảng viên là sinh viên đã tốt nghiệp ra trường chuyển sinh hoạt về các cơ sở).

Đảng giữ vai trò lãnh đạo toàn diện các tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên và hội sinh viên. Vì vậy các tổ chức đó đã hoàn thành nhiệm vụ xuất sắc với vai trò được xác định trong nhà trường. Phải nói rằng, trường Đại học Cửu Long là một tập thể đoàn kết và với sức mạnh đó đã xây dựng nhà trường trở thành một trường có thương hiệu, và được sự tin yêu của các cấp lãnh đạo và nhân dân trong vùng.

Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh là một tổ chức trong giới trẻ, mạnh về tổ chức, phong phú về hình thức hoạt động. Nhiều phong trào tình nguyện trong sinh viên như hiến máu nhân đạo, mùa hè xanh, công tác xã hội, xây cầu cho nhân dân xã Thạnh Quới. Đoàn trở thành một lực lượng hùng hậu của tỉnh đoàn, nguồn cung cấp những đoàn viên ưu tú cho Đảng. Là đầu tàu trong các phong trào của thanh niên và hội sinh viên trong trường. Hiện Đoàn trường có trên 3.100 đoàn viên sinh hoạt trong 63 chi đoàn.

Công đoàn nhà trường được thành lập từ năm 2003, hiện nay có 232 đoàn viên sinh hoạt trong 15 tổ công đoàn trong trường. Ban chấp hành đã tập hợp lực lượng người lao động, làm tốt nhiệm vụ của người đoàn viên công đoàn trong một trường dân lập. Cùng với Ban Giám hiệu khơi dậy và phát huy được tiềm năng của lớp trí thức trẻ được đào tạo cơ bản và nhận thức chính trị đúng đắn. Nhiều danh hiệu chiến sỹ thi đua cấp cơ sở, cấp tỉnh được phong tặng nói lên sự đánh giá, công nhận công lao đóng góp của Ban Giám hiệu, của tỉnh với các đoàn viên công đoàn. Quyền được đóng góp xây dựng nhà trường đồng thời lợi ích chính đáng của công đoàn viên được đảm bảo. Họ được hưởng các chế độ về lương thưởng, chế độ bảo hiểm và các chế độ khác như các đơn vị công lập.

8. Kết luận

Về miền Tây, không ai không nhìn thấy sự đổi mới từng ngày của vùng đất xưa nay được cho là phát triển chưa xứng với tiềm năng. Góp phần trong sự đổi mới đó có công sức của ngôi trường Đại học Cửu Long trong việc đào tạo nguồn nhân lực có trình độ cao. Những cử nhân, kỹ sư từ ngôi trường ấy trưởng thành trong chuyên môn và thành đạt trong xã hội, chúng ta vui mừng với thành quả đào tạo của nhà trường. Đồng thời cũng rút ra được bài học kinh nghiệm cho chặng đường phát triển sắp tới, có thể nêu lên như sau:

- Phát huy thành quả đạt được, chỉ với ý chí và quyết tâm chưa đủ, HĐQT và nhà trường cần có chiến lược phát triển để giữ vững và không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo toàn diện, đổi mới cơ chế quản lý, cải tiến phương pháp giảng dạy hiện đại, khơi dậy tiềm năng của cán bộ, sinh viên thực hiện nghị quyết 29TW của ban chấp hành trung ương Đảng đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục Việt Nam nói chung và giáo dục đại học nói riêng.

- Cuộc sống kinh tế, xã hội ở ĐBSCL cũng như cả nước ta trong 15 năm qua đã biến đổi và chắc chắn sẽ biến đổi nhanh hơn trong những năm tới trong đổi mới và hội nhập. 15 năm

qua là 15 năm lịch sử và lựa chọn; ĐHCL đã biết lựa chọn cho mình những chủ trương, giải pháp phát triển thích hợp trước lịch sử sôi động của vùng và đất nước. 15 năm qua là 15 năm lịch sử đáng ghi nhớ, đáng tự hào của Trường. Biết khả năng và hạn chế của mình, biết thế mạnh để phát huy, biết điểm yếu để khắc phục. Đó là bản sắc Đại học Cửu Long!

- Để có sự phát triển nhà trường luôn tri ân và cảm ơn Chính phủ, Bộ GD&ĐT, Tỉnh ủy, UBND tỉnh Vĩnh Long, Ban Chỉ đạo Tây Nam Bộ và chính quyền các tỉnh trong khu vực ĐBSCL đã giúp đỡ, tạo nhiều điều kiện thuận lợi cho trường ĐHCL hình thành, xây dựng và phát triển.

- Nhà trường tri ân các nhà giáo có những đóng góp cho nhà trường ngay từ buổi đầu thành lập. Tri ân **Quý thầy (cô) giáo** từ các trường Đại học, các Viện nghiên cứu tại thành phố Hồ Chí Minh, Viện lúa Đồng bằng sông Cửu Long, Vĩnh Long, Cần Thơ, An Giang, Đồng Tháp, Long An,... đã hội tụ về đây **với một nghĩa cử cao đẹp**: tất cả vì Đồng bằng sông Cửu Long, tất cả vì các em sinh viên thân yêu đang khát khao tri thức, kỹ năng nghề nghiệp để phụng sự cho quê hương cho Tổ quốc.

Ngày nhận bài: 25/12/2015

Ngày gửi phản biện: 31/12/2015